|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS XUÂN NGỌC**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Môn: **Ngữ văn.** Lớp **8**  Thời gian làm bài: 120 phút  *(Đề gồm 02 trang)* |  |

**Phần I: Đọc – hiểu văn bản (*8,0 điểm*)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới.**

*Con người sống ở trên đời, thường sẽ phải đối mặt với sự lựa chọn như vậy: Hoặc là tận hưởng một cuộc sống thoải mái và dễ chịu, hoặc là trải nghiệm một thế giới mới lạ nhưng đầy thử thách? Mỗi người chỉ có một cuộc đời nhưng có thể nhiều hơn một ước mơ. Bạn hy vọng đạt được bao nhiêu ước mơ trong đời? Đừng mù quáng chờ đợi cái gọi là thời cơ, quan trọng bạn phải có sự lựa chọn thông minh để đưa ra những quyết định đúng đắn.*

*Thực ra, đời người cũng giống như một tách trà, sẽ không đắng cả đời, nhưng sẽ đắng trong từng giai đoạn. Có nhiều lúc chúng ta có thể tận hưởng một cuộc sống thoải mái nhưng cơ hội để khám phá những điều chưa biết và trải nghiệm cách sống tuyệt vời thì không phải lúc nào cũng có. Đứng trước những ước mơ và cơ hội, đôi khi chúng ta cần biết cách tạm từ bỏ cuộc sống thoải mái và lựa chọn cố gắng hết mình để nếm trải hương vị khổ tận cam lai của tách trà cuộc đời.*

*Đại bàng sinh ra là để sải cánh bay lượn trên trời cao, nếu sống cùng với đàn gà, trải qua cuộc sống "thức ăn đưa đến tận miệng" thì làm sao có thể trải nghiệm được sự tự do bay lượn trên bầu trời? Đứng trước những cơ hội, hãy dũng cảm dấn thân vào đầu sóng ngọn gió của cuộc đời và vững vàng vượt qua những cơn sóng đó. Đừng chỉ ngồi yên và chờ đợi quyết định tự đến với mình. Khi cơn mưa qua đi, trời quang mây tạnh, bạn sẽ không chỉ được trải nghiệm sự thú vị và tráng lệ của cuộc sống mà khi đó, bản thân bạn cũng căng tràn sức sống. Bạn nói xem, kiểu cuộc sống như thế, không phải là một sự hưởng thụ độc đáo sao?*

(Trích *Không làm người ỷ lại*, Nguyễn Thu Phương, NXB Văn học, 2022, tr. 12)​

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 2** (**1,0 điểm)**: Theo đoạn trích, con người thường đứng trước những lựa chọn nào trong cuộc đời?

**Câu 3 (1,5 điểm)**: Phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật sử dụng trong câu văn: "Thực ra, đời người cũng giống như một tách trà, sẽ không đắng cả đời, nhưng sẽ đắng trong từng giai đoạn".

**Câu 4 (1,5 điểm)**: Ý nghĩa của việc dẫn vào bài viết những hình ảnh: Tách trà, đại bàng, đàn gà, cơn mưa, trời quang mây tạnh.

**Câu 5 (1,5 điểm)**: Quan điểm của người viết trong đoạn trích là cổ vũ cho lựa cuộc chọn sống thoải mái dễ chịu hay trải nghiệm thế giới mới lạ nhưng đầy thử thách? Em có đồng tình với quan niệm của tác giả không? Vì sao?

**Câu 6 (1,5 điểm):** Câu văn: “Đứng trước những ước mơ và cơ hội, đôi khi chúng ta cần biết cách tạm từ bỏ cuộc sống thoải mái và lựa chọn cố gắng hết mình để nếm trải hương vị khổ tận cam lai của tách trà cuộc đời” giúp em hiểu được bài học gì trong cuộc sống?

**Phần II. Viết (12,0 điểm)**

Phân tích bài thơ ***“Bạn đến chơi nhà”*** của nhà thơ Nguyễn Khuyến. Từ bài thơ, em hãy chia sẻ cần làm gì để xây dựng một tình bạn đẹp.

**Bạn đến chơi nhà**

|  |
| --- |
| *Đã bấy lâu nay, bác tới nhà* *Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.* *Ao sâu nước cả, khôn chài cá,* *Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.* *Cải chửa ra cây, cà mới nụ,* *Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.* *Đầu trò tiếp khách, trầu không có,* *Bác đến chơi đây ta với ta!*  ( Hợp tuyển thơ văn Việt Nam, tập IV, NXB Văn hóa, Hà Nội, 1963) |

……………………………………………..HẾT…………………………………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS XUÂN NGỌC**   |  | | --- | | **ĐỀ THAM KHẢO** | | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  Môn: NGỮ VĂN– Lớp: **8 THCS.** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần/ Câu** | **Yêu cầu trả lời** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC VĂN BẢN** | | **8,0** |
| **Câu 1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | ***1,0*** |
| **Câu 2** | Theo đoạn trích con người thường đứng trước những lựa chọn của cuộc đời là:  - tận hưởng một cuộc sống thoải mái và dễ chịu  - hay là sẽ chọn trải nghiệm một thế giới mới đầy thử thách. | ***0,5***  ***0,5*** |
| **Câu 3** | **Phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật sử dụng trong câu văn: "Thực ra, đời người cũng giống như một tách trà, sẽ không đắng cả đời, nhưng sẽ đắng trong từng giai đoạn".** | ***1,5*** |
| - Biện pháp tu từ  + So sánh: đời người giống như tách trà…  + Hoán dụ: Đắng - để chỉ những đau khổ trong cuộc đời.  - Tác dụng:  + Làm cho câu văn tăng sức gợi hình, gợi cảm tăng hiệu quả biểu đạt.  + Nhấn mạnh những thăng trầm trong cuộc đời mỗi con người, những đắng cay, đau khổ rồi sẽ qua đi vì đó chỉ là nhất thời.  + Khuyên chúng ta sẵn sàng đối mặt với khó khăn, trở ngại. Khi vượt qua chúng ta thêm kinh nghiệm, vững vàng, kiên định với lựa chọn của mình. | 0,25  0,25  0,25  0,5  0,25 |
| **Câu 4** | **Ý nghĩa của việc dẫn vào bài viết những hình ảnh: Tách trà, đại bàng, đàn gà, cơn mưa, trời quang mây tạnh.** | ***1,5*** |
| - Những hình ảnh trên giúp nhấn mạnh ý nghĩa nội dung mà tác giả muốn truyền tải tới người đọc. Như sự thăng trầm của cuộc đời, ý nghĩa của sự trải nghiệm thử thách, gian nan.  - Làm cho câu văn thêm sinh động, mềm mại hơn, giàu hình ảnh giúp câu văn không còn sự khô khan như thường thấy của văn nghị luận. | 0,75  0,75 |
| **Câu 5** | **Quan điểm của người viết trong đoạn trích là cổ vũ cho lựa cuộc chọn sống thoải mái dễ chịu hay trải nghiệm thế giới mới lạ nhưng đầy thử thách? Em có đồng tình với quan niệm của tác giả không? Vì sao?** | ***1,5*** |
| - Em đồng tình với quan niệm của tác giả.  - Vì:  + Trải nghiệm cuộc sống mới, bước ra khỏi vùng an toàn của bản thân giúp con người khám phá năng lực của bản thân và phát huy nó.  + Giúp con người có được nhiều niềm vui trong cuộc sống, niềm hạnh phúc tìm ra trong sự trải nghiệm đó.  + Bên cạnh đó, trải nghiệm còn giúp con người hiểu biết thêm về thế giới xung quanh, mở rộng tri thức và con người có thể dễ dàng chạm tới thành công. | 0,5  0,25  0,5  0,25 |
| **Câu 6** | **Câu văn: “Đứng trước những ước mơ và cơ hội, đôi khi chúng ta cần biết cách tạm từ bỏ cuộc sống thoải mái và lựa chọn cố gắng hết mình để nếm trải hương vị khổ tận cam lai của tách trà cuộc đời” giúp em hiểu được bài học gì trong cuộc sống?** | ***1,5*** |
|  | - Câu văn trên có ý nghĩa khuyên mỗi người đôi khi hãy thử lựa chọn thử thách, để nếm trải đủ hương vị của cuộc sống và dũng cảm đứng trên chính đôi chân của mình.  - Từ câu văn trên em rút ra bài học cho bản thân hãy thử bước ra khỏi vỏ bọc của chính bản thân mình, hãy để bản thân trải nghiệm những thử thách của cuộc đời.  - Phải thử trải nghiệm, vượt qua thử thách chúng ta mới biết bản thân mình đang ở đâu, năng lực của mình thế nào, chỉ có thể ta mới có thể làm được những điều lớn lao hơn.  - Nếu cứ mãi trong vùng an toàn năng lực của chúng ta sẽ bị che lấp, con đường đi đến thành công sẽ còn rất dài vậy nên hãy dũng cảm bước ra khỏi vùng an toàn và không làm người ỷ lại. | 0,5  *0,5*  *0,25*  *0,25* |
| **II. VIẾT.**  Phân tích bài thơ ***“Bạn đến chơi nhà”*** của nhà thơ Nguyễn Khuyến. Từ bài thơ, em hãy chia sẻ cần làm gì để xây dựng một tình bạn đẹp. | | ***12,0*** |
| **\*Yêu cầu chung**: Học sinh biết cách tạo lập một bài văn nghị luận phân tích một bài thơ bảy chữ. Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. | |  |
| **\* Yêu cầu cụ thể.**  a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận: Có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Phân tích bài thơ ***“Bạn đến chơi nhà”*** của nhà thơ Nguyễn Khuyến. Từ bài thơ, em hãy chia sẻ cần làm gì để xây dựng một tình bạn đẹp.  c. Triển khai vấn đề nghị luận: Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. | | 0,5  0,5  0,5 |
| *Học sinh có thể triển khai theo các cách khác nhau, nhưng về cơ bản cần đảm bảo các ý sau:* | |  |
| **Ý 1: Dẫn dắt, giới thiệu chung về bài thơ** “*Bạn đến chơi nhà*” của nhà thơ Nguyễn Khuyến.Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu khái quát giá trị của tác phẩm. | | 0,5 |
| **Ý 2: Phân tích chủ đề, một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuậtcủa bài thơ.**  **a.** **Giới thiệu khái quát:** Giới thiệu về thể loại/ đề tài/ bố cục của bài thơ/ …  **b. Phân tích cụ thể:**  **Luận điểm 1: Đặc sắc về chủ đề của bài thơ:**  **- Chủ đề, nhan đề bài thơ:**  + Bài thơ thuộc chủ đề tình bạn. Bài thơ ca ngợi tình bạn chân thành thắm thiết, giản dị với niềm vui mộc mạc và tràn đầy niềm vui dân dã của tác giả. Chủ đề ấy được thể hiện rõ trong nhan đề và nội dung các bài thơ.  + Nhan đề: “*Bạn đến chơi nhà*” không hoa mĩ cầu kì, không trau chuốt từ ngữ hay công phu hàm ẩn mà chỉ như lời thông báo, tiếng reo vui của tác giả khi cáo quan về ở ẩn đã lâu nay người bạn tâm giao tới thăm tác giả không khỏi vui mừng. Từ đó góp phần thể hiện chủ đề của bài thơ.  **- LĐ 1: Mở đầu bài thơ là cảm xúc của tác giả khi bạn tới thăm:**  Đã bấy lâu nay, bác tới nhà  + Cụm từ “Đã bấy lâu nay” là biểu hiện một khoảng thời gian khá dài nhà thơ không gặp bạn, giờ đây có dịp gặp lại nhau lòng không khỏi vui mừng khôn xiết.  + Từ“ bác” cách xưng hô gần gũi, thân mật, chỉ người bạn của nhà thơ. Đã rất lâu rui bây giờ người bạn mới gặp lại bạn. Người bạn đó đã đến với ông, có vui mừng nào hơn. Chính vì nỗi vui mừng ấy trong lòng tác giả bật ra lời chào thể hiện niềm vui bất ngờ thú vị.  **- LĐ 2: Những câu thơ tiếp theo là cách tiếp đãi bạn của nhà thơ (6 câu tiếp)**  + Tác giả đã tạo ra một tình huống, một hoàn cảnh rất đặc biệt khi bạn đến chơi nhà:  “ Muốn ra chợ thì chợ xa”, “Muốn sai trẻ thì trẻ đi vắng”, “Muốn bắt cá thì ao sâu”, “Muốn đuổi gà thì vườn rộng, rào thưa”, “Những thực phẩm như thịt, cá, rau đậu của vườn lại chưa ăn được”, “Miếng trầu cũng không có”…….  ⇒ Tình huống được tạo ra có tính bông đùa, có sẵn nhưng hóa ra lại không có gì, từ đó cho thấy hoàn cảnh éo le của tác giả. Vật chất không có, chỉ có sự chân tình tiếp đãi bạn.  + Nhịp thơ 3/4: tạo âm hưởng nhịp nhàng, chậm rãi, khoan thai  + Phép đối chặt chẽ, lặp cấu trúc cụm từ, sử dụng tính từ, từ phủ định…  ⇒ Tạo dựng một tình huống éo le đó là cách nói hài hước, phóng đại về cuộc sống thiếu thốn vật chất của tác giả, qua đó thể hiện sự hóm hỉnh, hài hước của một nhà nho thanh bạch.  **- Khép lại bài thơ là tình bạn thắm thiết:**  “ Bác đến chơi đây ta với ta”  + Câu thơ bộ lộ rõ nét tình cảm chân thành của Nguyễn Khuyến với bạn. Đó là tình cảm thiêng liêng và cao quý, những nghi thức xã giao dần bị bóc còn lại là tình bằng hữu thâm giao. Bác không màng tuổi già, sức yếu, đường xa, thăm viếng, còn gì quý hơn. Tình bạn là trên hết, không gì vật chất có thể thay thế được tình bạn tri kỷ. Tất cả của cải vật chất không phải "không có" mà là "có" tình thân tri kỷ. Quan hệ bạn bè ở đây được xây dựng trên nền tảng của tình cảm. Bác đến chơi đây - không có mọi giá trị vật chất chỉ có ta với ta.  + Đại từ ta được sử dụng rất độc đáo, ta là nhân xưng, và cũng là bác và tôi, là hai chúng ta. Tôi và bác đã quá hiểu nhau rồi. Hoàn cảnh của tôi bác biết, tôi sống thế nào bác hay. Những điều tôi nói ra với bác chẳng qua là bày tỏ nỗi niềm tâm can. Cả hai người không ai đặt vấn đề vật chất, mà ở họ đều có quan điểm coi thường vật chất, đề cao tình cảm.  + Liên hệ cụm từ “ta với ta” trong bài thơ “Qua Đèo Ngang”: Cũng là ta với ta nhưng trong bài thơ Qua Đèo Ngang thì đó chính là sự đối diện, bắt gặp tâm trạng của tác giả Thanh Quan với chính mình. Còn ta với ta ở đây là nói về hai người họ gắn bó không gì chia cắt được. Tình bạn giữa họ mới cao quý đẹp đẽ làm sao. Ta thấy rằng nghệ thuật trào lộng của Nguyễn Khuyến thật hóm hỉnh, nhẹ nhàng tinh tế.  **Luận điểm 2: Đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ:**  - Bài thơ thể hiện khá thành công nghệ thuật trào phúng, ngôn ngữ được sử dụng một cách đặc sắc. Tuy là một bài thơ Đường với khuôn mẫu bó buộc nhưng lại rất bình dị như lời ăn tiếng nói hàng ngày. Những sản vật đồng quê được đưa vào thơ rất tự nhiên, sự kết hợp nhuần nhuyễn ngôn ngữ làm cho bài thơ đặc sắc thân mật như chính tình cảm của họ vậy.  - Bài thơ này được viết theo thể thất ngôn, bát cú theo thể Đường luật, niêm, luật bằng, đối, đối.  - Ngôn ngữ đơn giản trông tao nhã và tự nhiên. Tôi có cảm tưởng Nguyễn Khuyến đã xuất nó thành thơ. Bài thơ khó quên này thể hiện một hồn thơ đẹp, một tình bạn sâu nặng. | | 0,5  0,5  1,0  2,0  2,0  2,0 |
| **Ý 3. Đánh giá.**  **-**Bài thơ “*Bạn đến chơi nhà*” là thi phẩm kết tinh thành công cả ở phương diện nội dung và nghệ thuật. Đây là một trong những bài thơ hay về tình bạn trong sáng chân thành thắm thiết của Nguyễn Khuyến. Bài thơ làm nổi bật một nét đẹp trong cuộc đời và thơ văn Nguyễn Khuyến. Ông xứng đáng là một nhà thơ của làng quê Việt Nam. Tình bạn cao cả tuyệt vời của nhà thơ sẽ là bài học giúp ta tìm và cảm nhận được những tình cảm thiêng liêng đáng quý đó.  - Liên hệ so sánh với các tác phẩm cùng đề tài tình bạn | | 0,5  0,25  0,25 |
| **Ý 4.** Qua bài thơ, chúng ta nhận ra tình bạn đẹp là thứ tình cảm cao quý, thiêng liêng.  Vậy chúng ta cần làm gì để xây dựng một tình bạn đẹp?  - Tình bạn là mối quan hệ gắn bó giữa con người với con người dựa trên sự tương đồng về tính cách, sở thích, lí tưởng.  - Tình bạn là một trong những điều đáng quý, đáng trân trọng nhất trong cuộc sống của con người.  - Tình bạn giúp chúng ta có thêm động lực để vượt qua những khó khăn, thách thức.  - Bạn bè là người cùng ta chia sẻ những buồn vui, là người bạn đồng hành trên mọi chặng đường.  - Tình bạn là chỗ dựa tinh thần vững chắc của mỗi người.  - Cần xây dựng tình bạn dựa trên sự chân thành, tôn trọng lẫn nhau, không vụ lợi, ích kỉ. Học cách thấu hiểu, lắng nghe để tình bạn được bền vững.  **Lưu ý**: Học sinh cần trình bày thành một đoạn văn, đảm bảo tính chỉnh thể của bài văn (có thể trước hoặc sau phần đánh giá, nhưng nhất định phải trước phần kết bài);  Học sinh chia sẻ được 4 điều thuyết phục cho tối đa 1 điểm; 2 điều thuyết phục cho 0,5 điểm. | | 1,0 |
| d. Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng.  e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc về chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp của tiếng Việt; Kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận. | | 0,5  0,5 |
| **Gợi ý về thang điểm:**  - Từ 10,0 đến 12,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; có những phát hiện tinh tế, sâu sắc trên phương diện nội dung, nghệ thuật, có sự liên hệ so sánh, chỉ ra đầy đủ nét độc đáo trong bài thơ; có kĩ năng phát hiện, chọn lọc hình ảnh tiêu biểu; kết nối các ý sâu sắc; logic, sáng rõ, khoa học; lập luận chặt chẽ; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.  - Từ 8,0 đến 9,75 điểm: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm; phần liên hệ, so sánh còn chưa tường minh; diễn đạt mạch lạc, văn viết có cảm xúc.  - Từ 6,0 đến 7,75 điểm: Đáp ứng được một số các yêu cầu trên; hiểu và phân tích được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm nhưng thiếu sự am hiểu sâu; liên hệ, so sánh chưa tốt; văn viết chưa có cảm xúc.  - Từ 4,0 đến 5,75 điểm: Hiểu được yêu cầu đề bài; có phân tích giá trị nội dung, nghệ thuật, nhưng các ý chưa nêu đủ; so sánh, liên hệ chỉ chạm được một vài ý; mắc một số lỗi trong diễn đạt, chính tả.  - Từ 2,0 đến 3,75 điểm: Chưa hiểu rõ yêu cầu của đề; hiểu bài thơ còn sơ sài; phân tích không có kĩ năng; chưa chạm tới so sánh, liên hệ; mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Dưới 2,0 điểm: Không có kĩ năng làm bài; không hiểu tác phẩm; mắc quá nhiều lỗi diễn đạt, chính tả.  - Điểm 0,0: Làm sai hoàn toàn hoặc không làm bài. | |  |

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH**

**BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ THAM KHẢO KÌ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 8**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **Nghị luận xã hội.** | **Nhận biết:**  - Xác định phương thức biểu đạt.  - Nhận biết các kiến thức trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ: so sánh, hoán dụ…  - Hiểu được ý nghĩa của việc đưa các dẫn chứng….  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội dung văn bản.  - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với quan điểm của tác  giả.  **Vận dụng cao**  - Đánh giá được ý nghĩa, tác động của văn bản đối với quan niệm sống của bản thân. |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | | **2** | **2** | **1** | **1** | **6** |
| **Số điểm** | | **2,0** | **3,0** | **1,5** | **1,5** | **8,0** |
| **Tỉ lệ** | | **10%** | **15%** | **7,5%** | **7,5%** | **40%** |
| **2.**  **Phân tích một tác phẩm thơ (Đường luật, sáu chữ, bảy chữ, thơ tự do)** | Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật  **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài nghị luận văn học.  - Xác định được bố cục bài văn, vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày rõ ràng các khía cạnh của văn bản.  - Nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  **Vận dụng:**  **-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những trải nghiệm văn học để viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.  - Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.  **Vận dụng cao**:  - Liên hệ, so sánh mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn về tác phẩm.  - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị và nét độc đáo của tác phẩm.  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| **Số điểm** | | | **2,0** | **3,0** | **4,5** | **2,5** | **12,0** |
| **Tỉ lệ** | | | **10%** | **15%** | **22,5 %** | **12,5%** | **60%** |
| **Tổng số điểm** | | | | **4,0** | **6,0** | **6,0** | **4,0** | **20** |
| **Tổng tỉ lệ %** | | | | ***20%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***100%*** |

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO – NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TL | TL | TL | TL |
| **1** | **I.**  **ĐỌC**  **HIỂU** | 5. Văn bản nghị luận xã hội. |  |  |  |  |  |
| **Số câu** | **2** | **2** | **1** | **1** | **6** |
| **Số điểm** | **2,0** | **3,0** | **1,5** | **1,5** | **8,0** |
| **Tỉ lệ** | ***10%*** | ***15%*** | ***7,5%*** | ***7,5%*** | ***40%*** |
| 2 | **II.**  **VIẾT** | Viết văn bản phân tích một tác phẩm thơ (Thơ đường luật) | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1 (2)** |
| **Số câu** | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1\*(2\*)** | **1 (2)** |
| **Số điểm** | ***2,0*** | ***3,0*** | ***4,5*** | ***2,5*** | ***12,0*** |
| **Tỉ lệ** | ***10%*** | ***15%*** | ***22,5%*** | ***12,5%*** | ***60%*** |
| Tổng số điểm | |  | ***4,0*** | ***6,0*** | ***6,0*** | ***4,0*** | ***20,0*** |
| Tỉ lệ% | |  | ***20%*** | ***30%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***100%*** |